

Bản án số: 463 /2025/HS-ST

Ngày: 18/12/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Phương Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Huỳnh Thị Khả Tú

Bà Võ Thị Thanh Thu

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Nguyệt Nga – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 8 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 8 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Ngô Thị Hoài Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2025 tại Tòa án nhân dân Khu vực 8 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 333/2025/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 389/2025/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Huỳnh Tấn Đ - sinh năm: 1982 tại: Tây Ninh; CCCD số 072082006236; Giới tính: Nam; Thường trú: Tổ 1, ấp T, xã N, tỉnh Tây Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 0/12; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Con ông Huỳnh Văn N (chết) và bà Phạm Thị Đ (chết); Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Ngày 11/7/2023, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án số 59/2013/HS-ST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/8/2024; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 09/11/2018, Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 149/2018/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/12/2019. Bị cáo bị bắt ngày 01/8/2025, bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Hóc Môn - Trại tạm giam Số 2 - Công an Thành phố Hồ Chí Minh; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác:

Bị hại: Ông Nguyễn Nhật S, sinh ngày 15/7/2003, CCCD số 079203038359 (vắng mặt).

Địa chỉ: 1384/5 đường V, Khu phố S, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Tấn Đ là nhân viên bảo vệ tại Bệnh viện đa khoa khu vực Hóc Môn. Khoảng 02 giờ 15 phút ngày 31/7/2025, Đ đang trực tại cổng Bệnh viện thì phát hiện Nguyễn Nhật S nằm ngủ trên vỉa hè, bên cạnh có một xe mô tô hiệu Winner màu vàng biển số 59KA-125.09 gắn sẵn chìa khóa nên nảy sinh ý định trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Đ lên đến lấy xe, đẩy xe một đoạn khoảng 02 mét xuống lề đường rồi lên xe nổ máy tẩu thoát về hướng Thủ Đức và khu vực Bình Dương cũ. Trên đường đi, Đ tháo biển số xe vớt (do trời tối nên không nhớ địa điểm vớt). Sau đó Đ điều khiển xe đến nhà trọ số 139C/3 khu phố 2, phường An Phú, Thành phố Hồ Chí Minh của Nguyễn Chí N1 là anh em quen biết ngoài xã hội để gửi xe và không nói cho N1 biết xe do trộm cắp. Sau đó, Đ bắt grab về lại Bệnh viện Hóc Môn tiếp tục làm việc. Đến trưa ngày 01/8/2025, anh S thức dậy phát hiện mất xe nên đến Công an xã Hóc Môn trình báo.

Qua truy xét, ngày 01/8/2025, Công an xã Hóc Môn triệu tập Đ về trụ sở làm việc. Tại cơ quan Công an, Đ thừa nhận hành vi phạm tội đồng thời đưa Công an đến địa điểm cất giấu xe để thu giữ.

Kết luận định giá tài sản số 10393/KL-HĐĐGTS ngày 24/10/2025 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự cấp thành phố xác định: “01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Winner, màu sơn vàng đen, số máy KC26E1064674, số khung RLHKC2600GY043266, 149cm³, năm sản xuất 2016, giá trị tài sản: 12.000.000 đồng”;

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe máy hiệu Honda Winner, số khung RLHKC2600GY043266, số máy KC26E-1064674. Kết luận giám định số 4546/KL-KTHS ngày 16/9/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định số khung, số máy nguyên thủy (BL 62). Xác minh xe này do Nguyễn Nhật S là chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh S;

- 01 áo đen dài tay sọc trắng, 01 đôi dép màu đen, 01 quần Jean dài màu xám đen. Đây là trang phục Đ mặc khi thực hiện hành vi phạm tội;

Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì.

Tại bản Cáo trạng số 28/CT-VKSKV8 ngày 04/11/2025, Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân khu vực 8 – Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Thành phố Hồ Chí Minh sau khi nêu lại nội dung vụ án, phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội và hậu quả do hành vi của bị cáo đối với người bị hại và đối với xã hội đồng thời nêu lên tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo phạm tội trộm cắp tài sản. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù

- Về xử lý vật chứng, đề nghị: Tịch thu, tiêu hủy 01 áo đen dài tay sọc trắng, 01 đôi dép màu đen, 01 quần Jean dài màu xám đen.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi như luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Người bị buộc tội và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị hại vắng mặt tại phiên tòa và việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự để xét xử vắng mặt bị hại.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, cùng các tài liệu, chứng cứ khác do cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ của vụ án. Vì vậy, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 02 giờ 15 phút ngày 31/7/2025, tại trước địa chỉ số 79 ấp W, xã H, Thành phố Hồ Chí Minh, Huỳnh Tấn Đ có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 xe máy Honda Winner biển số 59KA-125.09, số khung RLHKC2600GY043266, số máy KC26E-1064674 trị giá 12.000.000 đồng của bị hại Nguyễn Nhật S. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố để xét xử bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, nên buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo luật định.

[4] Đối với Nguyễn Chí N1, không biết Đ thực hiện hành vi trộm xe máy biển số 59LKA-125.09 nên không có căn cứ xử lý hình sự.

[5] Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử có xem xét:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Ngoài ra, bị cáo còn có nhân thân xấu. Vì vậy, Hội đồng xét xử nhận định cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội và cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục đối với bị cáo cũng như phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết về dân sự.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 áo đen dài tay sọc trắng, 01 đôi dép màu đen, 01 quần Jean dài màu xám đen: Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định tịch thu và tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn Đ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 01/8/2025.

2. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 áo đen dài tay sọc trắng, 01 đôi dép màu đen, 01 quần Jean dài màu xám đen.

(Vật chứng được ghi theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 05/11/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8 – Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

5. Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự N1 thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Công an TP.HCM;
- VKSND KV8-TP.HCM;
- PTHADS KV8-TP.HCM;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Phương Nam